

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài  
nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022  
cho Bộ Giao thông vận tải**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020, Luật số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 về kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2022 cho Bộ Giao thông vận tải;*

*Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 596/TTr-BKHĐT ngày 31 tháng 01 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022

1. Giao bổ sung 7.265 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho Bộ Giao thông

vận tải từ nguồn ngân sách trung ương chưa phân bổ và mức vốn ngân sách trung ương bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn cho Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng do Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam làm chủ đầu tư tại Phụ lục kèm theo.

2. Giao bổ sung 31.392 tỷ đồng kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2022 cho Bộ Giao thông vận tải để bố trí kế hoạch vốn năm 2022 cho 05 dự án đã được Quốc hội cho phép chuyển từ vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước tại Nghị quyết số 63/2022/QH15, gồm: 01 dự án do Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam làm chủ đầu tư và 04 dự án do Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam làm chủ đầu tư.

## **Điều 2. Triển khai thực hiện:**

1. Bộ Giao thông vận tải căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022, danh mục dự án và mức vốn ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 được giao tại Điều 1 Quyết định này:

a) Thông báo hoặc quyết định giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công, chi tiết danh mục dự án và mức vốn ngân sách trung ương bố trí cho từng dự án, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công và Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội.

b) Báo cáo kết quả phân bổ, thông báo kế hoạch đầu tư công vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 02 năm 2023.

c) Thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

d) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, số liệu báo cáo, danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về quản lý nhà nước đối với đầu tư công chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, số liệu báo cáo, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

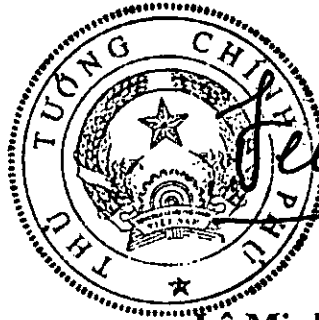
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các PTTgCP;
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, NN, QHQT, QHĐP;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b).

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**




**Lê Minh Khái**



Phụ lục  
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TRUNG HẠN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG  
VỐN NƯỚC NGOÀI - VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI) GIAI ĐOẠN 2021 - 2025  
(Kèm theo Quyết định số 74/QĐ-TTg ngày 11 tháng 2 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)

Bộ Giao thông vận tải

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án		Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư										Kế hoạch trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025				Ghi chú
				TMĐT										Tổng số	Trong đó:			
				Trong đó:														
				Vốn đối ứng					Vốn nước ngoài (theo Hiệp định)									
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó		Tinh bằng nguyên tệ	Tổng số	Trong đó									
					NSTW	NSDP			Đưa vào cân đối NSTW	Vay lại								
	Tổng số						44.818.000	8.792.000	8.792.000	4.069.000		7.265.000	7.265.000	7.265.000			7.265.000	
	Bộ Giao thông vận tải						44.818.000	8.792.000	8.792.000	4.069.000		7.265.000	7.265.000	7.265.000			7.265.000	
I	Giao thông						44.818.000	8.792.000	8.792.000	4.069.000		7.265.000	7.265.000	7.265.000			7.265.000	
	Dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C						44.818.000	8.792.000	8.792.000	4.069.000		7.265.000	7.265.000	7.265.000			7.265.000	
a	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025						44.818.000	8.792.000	8.792.000	4.069.000		7.265.000	7.265.000	7.265.000			7.265.000	
-	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31 tháng 12 năm 2020						44.818.000	8.792.000	8.792.000	4.069.000		7.265.000	7.265.000	7.265.000			7.265.000	
(1)	Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng	25223				170822,01/NQ-HĐQT 22/08/2017	44.818.000	8.792.000	8.792.000	4.069.000	245.797,1 triệu Won và 100 triệu USD	7.265.000	7.265.000	7.265.000			7.265.000	